



CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THỰC PHẨM SAO VIỆT

Địa chỉ: Tổ 6 P. Thach Bân, Q. Long Biên, Hà Nội. ---- MST: 0101827452
TEL: 0466.828.728 - Fax: 043.6790010 Email: saovietvanphong@gmail.com

THỰC ĐƠN

Trường Tiểu Học Thạch Bàn A Tuần 2 tháng 12 năm 2022

Áp dụng từ ngày 12/12 đến 16/12/2022

(Canh rau có thể thay đổi theo mùa)

TT	THỰC ĐƠN	MÃ TP	THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 2	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Sữa su	Gas	1,300	25,210	2,017	27,227
	Thịt kho tàu	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.029	8		CNV+ PV	2,500			
	Trứng rán cuộn hành	trungga	Trứng gà	0.500	3,600	1,800	0.300	33		KH	200			
	Giả xào	giado	Già đồ	0.045	22,000	990	0.027	20		Lãi	700			
	Canh bắp cải cà chua	bapcai	Bắp cải	0.020	22,000	440	0.012	5		NRB	100			
Dầu ăn	cachua	Cà chua	0.005	30,000	150	0.003	1							
Gia vị chế biến	dauan				800			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 3	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 3	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 4	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 4	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Sữa Gozt	Gas	1,300	25,210	2,017	27,227
	Gà file tâm bột	thitga	Gà file	0.060	120,000	7,200	0.096	133		CNV+ PV	2,500			
			Bột tằm			700				KH	200			
			Dầu phụ	0.050	22,000	1,100	0.030	48		Lãi	700			
			cachua	0.005	30,000	150	0.003	1		NRB	100			
Su su cà rốt xào	susu	Su su	0.050	22,000	1,100	0.030	9							
Canh cải thịt	carot	Cà rốt	0.005	22,000	110	0.003	2							
Dầu ăn	caixanh	Cải canh	0.020	30,000	600	0.012	3							
Gia vị chế biến	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
TỔNG CỘNG						1,500		108						
THỨ 5	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 5	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Sữa Gozt	Gas	1,300	25,210	2,017	27,227
	Gà file tâm bột	thitga	Gà file	0.060	120,000	7,200	0.096	133		CNV+ PV	2,500			
			Bột tằm			700				KH	200			
			Dầu phụ	0.050	22,000	1,100	0.030	48		Lãi	700			
			cachua	0.005	30,000	150	0.003	1		NRB	100			
Su su cà rốt xào	susu	Su su	0.050	22,000	1,100	0.030	9							
Canh cải thịt	carot	Cà rốt	0.005	22,000	110	0.003	2							
Dầu ăn	caixanh	Cải canh	0.020	30,000	600	0.012	3							
Gia vị chế biến	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
TỔNG CỘNG						1,500		108						
THỨ 6	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 6	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 7	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 7	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 8	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 8	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 9	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 9	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 10	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 10	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 11	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 11	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 12	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 12	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 13	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 13	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 14	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ	TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	TỔNG TIỀN
THỨ 14	Gạo tẻ thom	gaote	Gạo tẻ thom	0.110	19,000	2,090	0.176	396	Bánh Staff cốm HN	Gas	1,300	26,430	2,114	28,544
	Thịt xào chua ngọt	thitlon	Thịt lợn	0.048	180,000	8,640	0.077	71		CNV+ PV	2,500			
	Chả cá rim	sotchuangot	Chả cá	0.020	130,000	2,600	0.012	80		KH	200			
	Khoai tây xào	khocaitay	Khoai tây	0.045	22,000	990	0.027	41		Lãi	700			
	Canh rau ngót nấu thịt	raungot	Rau ngót	0.015	30,000	450	0.009	5		NRB	100			
Dầu ăn	thitlon	Thịt lợn	0.002	180,000	360	0.001	3							
Gia vị chế biến	dauan				600			108						
TỔNG CỘNG						500								
THỨ 15	THỰC ĐƠN		THỰC PHẨM	ĐL SÔNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN	ĐL CHÍN	KCALO	QUẢ CHIỀU	PHỤ PHÍ	GIÁ TRỊ			

